



MẪU NHÃN VÀ TỜ HƯỚNG DẪN DÙNG THUỐC

Tên, địa chỉ cơ sở đăng ký và sản xuất:

CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER-BPC

6A 3 quốc lộ 60 p.Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Tên thuốc: **MEYERBROXOL**

Dạng thuốc: Cốm pha hỗn dịch uống.

Nồng độ, hàm lượng:

-Ambroxol hydroclorid

30 mg

Loại thuốc đăng ký: Thuốc hoá dược.

Loại hình đăng ký: Đăng ký lại.



Năm 2012

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 10/6/2013

MẪU ĐĂNG KÝ NHÃN THUỐC MEYERBROXOL

SDK:	Tiêu chuẩn: TCCS
THÀNH PHẦN: Ambroxol hydroclorid 30 mg Tá dược vừa đủ 1 gói	
CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp	
LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống với nước sau khi ăn. -Người lớn và trẻ em trên 10 tuổi: Uống mỗi lần 1 gói, ngày 3 lần. Sau đó ngày 2 lần nếu dùng kéo dài. -Trẻ em 5 - 10 tuổi: Uống mỗi lần ½ gói, ngày 3 lần. Sau đó ngày 2 lần nếu dùng kéo dài.	
BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.	
ĐỂ XA TẤM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.	
CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER-BPC	
Số lô SX: Ngày SX: Hạn dùng:	

CÓM PHA HỖN DỊCH UỐNG

MEYERBROXOL

AMBROXOL HYDROCLORID 30 mg



MEYER - BPC

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Nguyễn Văn Nền

Handwritten signature

MẪU ĐĂNG KÝ HỘP THUỐC MEYERBROXOL





TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Nguyễn Văn Nền

MẪU ĐĂNG KÝ TOA THUỐC MEYERBROXOL

NK

MEYERBROXOL	
Tiêu chuẩn: TCCS	
THÀNH PHẦN: Ambroxol hydroclorid 30 mg Tá dược: Lactose, aspartam, bột mùi cam, sunset yellow, allura red vừa đủ 1 gói	
DẠNG BÀO CHẾ: Cốm pha hỗn dịch uống.	
CHỈ ĐỊNH: - Thuốc làm loãng chất nhầy (hoặc đờm) và làm tăng thanh thải chất nhầy. - Bệnh cấp và mạn tính ở đường hô hấp có kèm tăng tiết dịch phế quản không bình thường, đặc biệt trong đợt cấp của viêm phế quản mạn, hen phế quản, viêm phế quản dạng hen. - Bệnh nhân sau mổ và cấp cứu để phòng các biến chứng ở phổi.	
CHỐNG CHỈ ĐỊNH: - Quá mẫn với ambroxol hay bất kỳ thành phần nào của thuốc. - Loét dạ dày tá tràng tiến triển.	
THẬN TRỌNG: Cần chú ý với người bị loét đường tiêu hóa và các trường hợp ho ra máu, vì ambroxol có thể làm tan cục đông fibrin và làm xuất huyết trở lại.	
SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Chưa có tài liệu nói đến tác dụng có hại của thuốc trên hai đối tượng này. Tuy nhiên cần thận trọng khi dùng thuốc trong 3 tháng đầu thai kỳ.	
TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không có ảnh hưởng đáng kể.	
TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: - Tiêu hóa: Ợ nóng, khó tiêu, đôi khi buồn nôn, nôn. - Dị ứng: Phát ban. <i>Thông báo cho Bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.</i>	
TƯƠNG TÁC THUỐC: Dùng ambroxol chung với các kháng sinh có phổ kháng khuẩn rộng (ampicilline, amoxicilline, cephalaxine, cefuroxime, erythromycine, doxycycline,...) dẫn đến gia tăng độ tập trung của kháng sinh tại mô nhiễm khuẩn.	
LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống với nước sau khi ăn. - Người lớn và trẻ em trên 10 tuổi: Uống mỗi lần 1 gói, ngày 3 lần. Sau đó ngày 2 lần nếu dùng kéo dài. - Trẻ em 5 - 10 tuổi: Uống mỗi lần ½ gói, ngày 3 lần. Sau đó ngày 2 lần nếu dùng kéo dài.	
QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Chưa có triệu chứng quá liều trên người. Nếu xảy ra, cần điều trị triệu chứng.	
HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.	
BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.	
QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp chứa 30 gói x 1g.	
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.	
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.	



MEYER-BPC
CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER-BPC
Số 6A3 quốc lộ 60 p. Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre-Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. Nguyễn Văn Nê



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh